

**Chủ đề lớn: Thế giới Động vật****Chủ đề nhánh 2: Động vật sống trong rừng****KẾ HOẠCH GIÁO DỤC**

Tuần 25: (Từ ngày 09/03 đến ngày 13/03/2026)

Thời gian	Tên hoạt động	TÊN HOẠT ĐỘNG (ĐỀ TÀI HOẠT ĐỘNG)				
		Thứ 2 (PHT dạy ĐM)	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
7h30-8h45	TC SÁNG	TC về con hổ	Trò chuyện về con voi	Trò chuyện về con khỉ	Trò chuyện về con hươu cao cổ	TC về cách bảo tồn các loài vật sống trong rừng
	THỂ DỤC SÁNG	Đề tài Động tác hô hấp: Hít vào, thở ra; Tay 2 : Đưa ra phía trước, sang ngang Bụng 2 : Đứng quay người sang bên, Chân : Bật chụm tách chân.				
8h45-9h30	HOẠT ĐỘNG CHUNG	TDKN ĐT: Bật tách chân, khép chân qua 7 ô (MT2)	KPKH Đề tài: Một số con vật nơi rừng xanh	TOÁN Chắp ghép các hình hình học để tạo thành hình mới (MT24)	CHỮ CÁI Đề tài: Tập tô chữ cái h,k (MT20)	VĂN HỌC Đề tài: Kể chuyện cho trẻ nghe: Chú dê đen (MT10)
9h30-10h10	HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI	ĐT: Quan sát con thỏ Trò chơi: Cáo và thỏ Chơi theo ý thích	ĐT: Trò chuyện về con hươu cao cổ TC: Nhảy vào ô gọi tên con vật ( El 28) Chơi theo ý thích	ĐT: Quan sát con sư tử Trò chơi: Bắt chước tạo dáng. Chơi theo ý thích	ĐT: Quan sát con nhím Trò chơi: Bắt trước tạo dáng Chơi theo ý thích	ĐT: Tạo hình các con vật bé thích Trò chơi: Thi xem ai nhanh. Chơi theo ý thích
10h10-10h50	HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI	Góc xây dựng: Xây dựng vườn bách thú ; Góc phân vai: Gia đình , bán hàng Góc tạo hình: Vẽ, tô màu, cắt dán, nặn các con vật. ; Góc âm nhạc: Chơi với dụng cụ âm nhạc. Hát, vận động các bài hát trong chủ đề TGDV.; Góc sách thư viện: Quan sát tranh ảnh, làm album về động vật sống trong rừng. Góc học tập: Chơi với tranh lô tô; chơi với các con số, chữ cái h,k ; Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây cảnh, vườn hoa.				
14h00-16h15	HOẠT ĐỘNG CHIỀU	* Trò chơi: Kể đủ 3 con vật * Trò chơi: Cáo và thỏ * Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.	* EL23 “Trò chơi nhớ bảng chữ cái”.. * Giải câu đố về con vật * Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.	* ÔKTC: EL28 “Nhảy vào ô chữ”.. * Đọc về ca dao về loài vật * Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.	* Tạo hình: Làm con thỏ( EDP) * Ôn số và chữ cái đã học * Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.	* Biểu diễn văn nghệ cuối tuần * Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.

**Duyệt của tổ chuyên môn**



**Hoàng Thị Huệ**

**Người lập kế hoạch**



**Lê Thị Hồng Ngọc**

**TUẦN 25**

**CHỦ ĐỀ LỚN: THỂ GIỚI ĐỘNG VẬT.  
CHỦ ĐỀ NHỎ: ĐỘNG VẬT SỐNG TRONG RỪNG  
Thực hiện từ ngày 04/3 đến 08/ 03/ 2024**

**THỂ DỤC SÁNG**

Động tác hô hấp: Hít vào, thở ra; Tay 2: Đưa ra phía trước, sang ngang

Bụng 2: Đứng quay người sang bên, Chân : Bật chum tách chân.

**I. Mục đích yêu cầu.**

**1.Kiến thức:**

- Trẻ tập các động tác của bài tập phát triển chung, Hô hấp: Hít vào, thở ra; Tay 2: Bụng 2, Chân.

**2. Kỹ năng:**

- Rèn kỹ năng quan sát ghi nhớ cho trẻ. Trẻ biết tập hợp đội hình đội ngũ

**3. Giáo dục:**

- Trẻ chăm tập thể dục rèn luyện sức khỏe.

**II.Chuẩn bị.**

- Sân tập sạch sẽ, bằng phẳng, an toàn cho cô và trẻ. Trang phục gọn gàng.

**III. Các hoạt động.**

<b>Hoạt động của cô</b>	<b>Hoạt động của trẻ</b>
<p><b>1.Hoạt động 1:Khởi động:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cho trẻ đi chạy kết hợp với các kiểu đi thường bằng gót chân, mũi chân, đi thường, đi má chân, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, di chuyển thành 2 hàng ngang</li></ul> <p><b>2. Hoạt động 2: Trọng động</b></p> <p><b>a) Bài tập phát triển chung.</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cô cùng trẻ tập các động tác.</li><li>- Hô hấp: Hít vào, thở ra</li><li>- Tay 2: Đưa tay ra phía trước, sau.</li></ul> <p>Đứng thẳng, hai chân bằng vai, tay thả xuôi</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Đưa 2 tay ra phía trước</li><li>- Đưa 2 tay sang ngang</li><li>- Hạ 2 tay xuống</li><li>- Bụng 2: Đứng quay người sang hai bên.</li><li>- Hai tay chống vào hông</li><li>- Nghiêng người sang phải</li><li>- Đứng thẳng</li><li>- Hai tay chống hông, nghiêng sang trái.</li><li>- Đứng thẳng</li><li>- Chân: Bật chum tách chân</li><li>- Cô và trẻ thực hiện và quát và sửa sai cho trẻ</li><li>- Giáo dục trẻ chăm tập thể dục và giữ gìn sức khỏe</li></ul> <p><b>3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh</b></p>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ đi kết hợp</li><li>- Trẻ quan sát cô tập mẫu</li><li>- Trẻ tập (2l x 8n)</li><li>- Trẻ tập (2l x 8n)</li><li>- Trẻ tập (2l x 8n)</li><li>- Trẻ tập (2l x 8n)</li><li>- Trẻ tập (2l x 8n)</li><li>- Trẻ tập (2l x 8n)</li><li>- Trẻ sửa sai</li><li>- Trẻ nghe</li></ul>

- Cho trẻ đi nhẹ nhàng 2 vòng quanh sân và về lớp.

-Trẻ đi nhẹ nhàng về lớp.

## HOẠT ĐỘNG CHƠI

Góc xây dựng: Xây dựng vườn bách thú

Góc phân vai: Gia đình, bán hàng

Góc tạo hình: Vẽ, tô màu, cắt dán, nặn các con vật.

Góc âm nhạc: Chơi với dụng cụ âm nhạc. Hát, vận động các bài hát trong chủ đề TGDV.

Góc sách thư viện: Quan sát tranh ảnh, làm album về động vật sống trong rừng.

Góc học tập: Chơi với tranh lô tô; chơi với các con số, chữ cái p.q

Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây cảnh, vườn hoa.

### I. Mục đích yêu cầu

#### 1. Kiến thức:

- Trẻ 5 tuổi biết thỏa thuận trước khi chơi tìm ra chủ trò, được chọn các góc chơi mình yêu thích, biết chơi gia đình, giao tiếp bán hàng. Biết sử dụng các nút ghép, cây xanh, khối gỗ ... để xây dựng vườn bách thú. Biết vẽ, tô màu, cắt dán, nặn các con vật, biết hát, múa các bài hát về chủ đề thế giới động vật.

- Trẻ 4 tuổi biết chọn các góc chơi mình yêu thích, biết chơi gia đình, giao tiếp bán hàng. Biết sử dụng các nút ghép, cây xanh, khối gỗ ... để xây dựng vườn bách thú. Biết vẽ, tô màu, cắt dán, nặn các con vật, biết hát, múa các bài hát về chủ đề thế giới động vật

#### 2. Kỹ năng:

- Rèn cho trẻ các kỹ năng chơi: kỹ năng sắm vai, các thao tác vai, phát triển ngôn ngữ chủ động, tư duy, tưởng tượng.... Và các kỹ năng khác: vẽ, nặn, tô màu...

#### 3. Thái độ tình cảm:

- Giáo dục đoàn kết trong khi chơi, biết yêu quý, chăm sóc các con vật.

### II. Chuẩn bị:

- Chỗ chơi cho trẻ.

- Đồ dùng, đồ chơi các góc: Gạch, ghép bút, cây xanh, giấy, màu vẽ, bút chì sách, truyện, đất nặn...

### III. Các hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>1. Hoạt động:</b> Thỏa thuận trước khi chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cô cho trẻ hát "Ta đi vào rừng xanh"</li><li>- Hỏi trẻ cô và các con vừa hát bài hát gì?</li><li>- Trong rừng có những con vật gì sinh sống?</li></ul> <p>*Giáo dục trẻ biết bảo vệ rừng là ngôi nhà của các con vật.</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Trước khi chơi cô muốn lớp mình bầu ra một bạn trưởng trò để thay cô giáo hướng dẫn gợi ý các bạn chơi.</li></ul> <p>(cô cho cả lớp bầu một bạn làm trưởng trò)</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cô cùng cả lớp thống nhất bầu trưởng trò.</li></ul>	<p>Trẻ hát to, rõ ràng. Cả lớp trả lời. 3 - 4 trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ lắng nghe. 2 - 3 trẻ có ý kiến. Trẻ thống nhất đồng ý. Trẻ chọn góc chơi và vai chơi của mình.</p>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trưởng trò thay cô giáo cùng các bạn thỏa thuận bàn bạc và chọn góc chơi.</li> <li>- Cô cho trẻ lấy biểu tượng và về góc chơi.</li> </ul> <p><b>2. Hoạt động 2:</b> Quá trình chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cùng trưởng trò bao quát lớp, đến các góc chơi động viên khuyến khích trẻ chơi, gợi ý hướng dẫn trẻ sáng tạo để trẻ hoàn thiện vai chơi của mình.</li> <li>- Cô cùng trưởng trò động viên trẻ giao lưu giữa các nhóm chơi, đổi vai chơi.</li> </ul> <p><b>3. Hoạt động 3:</b> Nhận xét sau khi chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cùng trưởng trò nhận xét các góc chơi, góp ý nhắc nhở các nhóm chơi chưa tốt lần sau chơi tốt hơn.</li> <li>- Cho trẻ quan sát góc có sản phẩm đẹp và nhận xét vai chơi của trẻ.</li> <li>- Cô cho các góc chơi nhận xét trưởng trò</li> <li>- Cô nhận xét chung.</li> </ul> <p><i>*Kết thúc:</i> Cho trẻ đọc thơ “cắt đồ chơi” và thu dọn đồ dùng.</p>	<p>Trẻ lấy biểu tượng về góc chơi.</p> <p>Trẻ chơi ở các góc, giao lưu giữa các góc chơi với nhau.</p> <p>Trẻ đổi vai chơi.</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe.</p> <p>Trẻ đi quan sát và đưa ra nhận xét.</p> <p>2 - 3 trẻ nhận xét.</p> <p>Trẻ đại diện của từng nhóm lên nhận xét trưởng trò.</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe.</p> <p>Trẻ đọc thơ và cắt đồ chơi vào nơi quy định</p>
---	---

**Thứ 2 ngày 09 tháng 3 năm 2026 (PHT dạy ĐM)**

**TRÒ CHUYỆN SÁNG**

**Đề tài: Trò chuyện về con hổ.**

- Cô giới bức tranh con hổ cho trẻ quan sát
- Hỏi trẻ đây là con gì? Con nhìn thấy chúng ở đâu? (Trẻ 2,3,4 tuổi)
- Con hổ có đặc điểm như thế nào? (Trẻ 4,5 tuổi)
- Con hổ ăn gì?
- Con hổ kêu như thế nào?
- Con hổ là loài động vật hung ác hay động vật hiền lành? (Trẻ 2,3,4 tuổi)
- Con hổ sống ở đâu? (Trong rừng, vườn bách thú)
- Cô khái quát và giáo dục trẻ

**THỂ DỤC KĨ NĂNG**

**Đề tài: Bật tách chân, khếp chân.**

**I. Mục đích yêu cầu**

**1. Kiến thức:**

- Trẻ 5 tuổi: biết tên vận động “Bật tách khếp chân”. Trẻ biết kết hợp sức của toàn thân và dồn sức vào hai chân để nhún bật tách khếp chân qua 7 ô một cách chính xác, khéo léo không chạm vào cạnh ô và tiếp đất bằng hai nửa bàn chân.( MT2) Trẻ nắm được luật chơi, cách chơi của trò chơi vận động .
- Trẻ 4 tuổi: biết tên vận động “Bật tách khếp chân ”. Trẻ biết kết hợp sức của toàn thân và dồn sức vào hai chân để nhún bật tách khếp chân qua 5 ô một cách chính xác, khéo léo không chạm vào cạnh ô và tiếp đất bằng hai nửa bàn chân.( MT2)

- Trẻ 3 tuổi: biết tên vận động “Bật về phía trước”. Trẻ biết kết hợp sức của toàn thân và dồn sức vào hai chân để nhún bật về phía trước qua 3 ô một cách chính xác, khéo léo không chạm vào cạnh ô và tiếp đất bằng hai nửa bàn chân.( MT2)
- Trẻ 2 tuổi: biết tên vận động “Bật tại chỗ”. Trẻ biết kết hợp sức của toàn thân và dồn sức vào hai chân để nhún bật tại chỗ.( MT2)

### 2. Kỹ năng:

- Trẻ có kỹ năng dồn hàng, tách hàng theo hiệu lệnh của cô.
- Trẻ bước đầu có kỹ năng bật tách khếp chân vào ô một cách nhịp nhàng khéo léo, không chạm chân vào cạnh ô
- Rèn luyện sức mạnh của đôi chân, tố chất nhanh, mạnh khéo..

### 3.Thái độ:

- Trẻ có tính kỷ luật, đoàn kết phối hợp với bạn để chơi tốt trò chơi.
- Giáo dục trẻ thường xuyên tập thể dục đều đặn để có sức khỏe tốt .

## II. Chuẩn bị

### 1. Đồ dùng của cô:

- Phòng tập phát triển vận động sạch sẽ, an toàn cho trẻ.
- Sắc xô, ô để cho trẻ bật.
- Trang phục gọn gàng để vận động.

### 2. Đồ dùng của trẻ:

- Vòng thể dục.
- Trang phục gọn gàng, phù hợp.

## III. Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>1. HĐ 1: Khởi động:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ đi thành vòng tròn, kết hợp các kiểu đi</li> <li>- Trẻ về 2 hàng, điểm số, dàn 4 hàng ngang rồi tập bài tập phát triển chung</li> </ul> <p><b>2. HĐ2:Trọng động</b></p> <p><b>a. BTPTC:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tay 2: Đưa ra phía trước, sang ngang ( 2lx8n)</li> <li>- Bụng 2: Đứng quay người sang hai bên ( 2lx8n)</li> <li>- Chân - bật: Bật chụm tách chân ( 4lx8n)</li> <li>- Tập xong cho trẻ dồn 2 hàng ngang quay mặt vào nhau</li> </ul> <p><b>b. VĐCB: Bật tách khếp chân.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giới thiệu vận động bật tách khếp chân.</li> <li>- Để thực hiện bài tập thật chính xác các con chú ý xem cô làm mẫu nhé</li> <li>- Lần 1: Làm không giải thích</li> <li>- Lần 2: Làm chậm kết hợp phân tích.</li> </ul> <p>+ Tư thế chuẩn bị: Đứng tự nhiên trước vạch chuẩn, mắt hướng vào các ô bật .</p> <p>+ Thực hiện: Khi có hiệu lệnh “bật” hai tay chống hông, đầu gối hơi khụy dồn sức vào 2 chân bật chụm chân vào một ô, tách chân vào hai ô bật</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ thực hiện theo hướng dẫn của cô.</li> <li>- Trẻ tập</li> <li>- Trẻ về 3 hàng.</li> <li>-Trẻ quan sát</li> <li>- Trẻ quan sát và nghe cô phân tích</li> </ul>

<p>bằng hai nửa bàn chân khéo léo không chạm cạnh ô cứ như vậy khi bật đến ô cuối cùng thì chú ý khi bật ra ngoài hai tay vẫn chống hông để giữ thẳng bằng và tiếp đất bằng hai nửa bàn chân.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lần 3: Nhắc lại ý chính</li> <li>- Gọi 1 trẻ lên làm mẫu (nếu trẻ tập tốt cô cho trẻ lần lượt lên tập, nếu chưa tốt cô nhắc lại thêm 1 lần rồi cho trẻ thực hiện)</li> <li>+ Trẻ 5 tuổi: Bật tách khớp chân qua 7 ô</li> <li>+ Trẻ 4 tuổi: Bật tách khớp chân qua 5 ô</li> <li>+ Trẻ 3 tuổi: Bật về phía trước</li> <li>+ Trẻ 2-3 tuổi: Bật tại chỗ</li> <li>- Tổ chức cho trẻ tập theo hình thức cá nhân, tổ, nhóm.</li> <li>- Cô quan sát, sửa sai cho trẻ đồng thời cô động viên, khuyến khích để trẻ tập tốt hơn trong lần sau</li> </ul> <p><b>c. TCVD: “Đua ngựa”</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cách chơi : Cho trẻ đứng thành 2 đội cô nói các con hãy giả làm những con ngựa . Bây giờ chúng ta chơi trò chơi (đua ngựa) khi chạy các con nhớ làm những động tác chạy như phi ngựa . Bằng cách nâng cao đùi. Thi xem ai làm giống ngựa phi nhất và nhanh nhất sẽ là người thắng cuộc . Cho trẻ chạy khoảng 20m rồi quay lại. Mỗi lần 2 bạn ở 2 đội thi xem đội nào có con ngựa phi nhanh nhất .</li> <li>+ Luật chơi : Ai không nâng cao đùi khi chạy, người đó sẽ bị thua cuộc .</li> <li>- Cô cho trẻ chơi 3-4 lần .</li> <li>( Cô quan sát động viên trẻ chơi cho trẻ)</li> </ul> <p><b>3. Hồi tĩnh</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ làm chim bay nhẹ nhàng 1-2 vòng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ nghe và nói cùng cô</li> <li>- Trẻ lên làm thử.</li> <li>- Trẻ thực hiện</li> <li>- Trẻ nghe hướng dẫn và chơi cùng bạn biết nhận xét sau khi chơi</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ chơi</li> <li>- Trẻ đi lại nhẹ nhàng quanh sân 1-2 vòng.</li> </ul>
---	---

## HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

**Đề tài: Quan sát con thỏ**

**Trò chơi: Cáo và thỏ**

**Chơi theo ý thích**

### I. Mục đích yêu cầu.

#### 1. Kiến thức:

- Trẻ quan sát và nêu một số đặc điểm nổi bật về con thỏ qua tranh.

#### 2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát ghi nhớ, phát triển ngôn ngữ mạch lạc.

### 3. Giáo dục:

- Trẻ biết chăm sóc và bảo vệ con vật.

### II. Chuẩn bị.

- Tranh con thỏ cho trẻ quan sát.

### III. Các hoạt động.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>1. Quan sát Con Thỏ</b> Cô đọc câu đố con thỏ “ con gì đuôi ngắn tai dài, mắt hồng lông mượt có tài chạy nhanh?”</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Thỏ là con vật sống ở đâu ? kể tên các con vật khác sống trong rừng.</li><li>- Cho trẻ đoán tranh con thỏ</li><li>- Trẻ qs tranh và nhận xét các đặc điểm của con thỏ</li><li>- Cô gợi ý cho trẻ nhận xét kĩ các đặc điểm nổi bật ( mắt hồng, lông, tai dài, đuôi ngắn..) và tác dụng của các bộ phận đó</li><li>- Thức ăn yêu thích của thỏ là gì ?</li><li>- Thỏ di chuyển như thế nào?</li><li>- Cho trẻ nhảy giống các chú thỏ?</li><li>- Cô cho trẻ biết những con thỏ tự kiếm ăn và sinh sống là thỏ trong rừng, thỏ được nuôi và chăm sóc là vật nuôi trong gia đình.</li></ul> <p><b>2. Trò chơi vận động: “Cáo và thỏ”</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cô hướng dẫn cách chơi, luật chơi và tổ chức cho trẻ chơi.</li><li>- Luật chơi: Thỏ phải nấp vào đúng hang của mình. Con thỏ nào chậm sẽ bị cáo bắt, và nếu nhầm hang thì phải ra ngoài một lần chơi.</li><li>- Cách chơi: Cô hướng dẫn chọn một trẻ làm cáo ngồi ở góc lớp, số trẻ còn lại làm thỏ và chuồng thỏ, cứ 1 trẻ làm thỏ thì 2 trẻ làm chuồng. Hai trẻ làm chuồng xếp thành vòng tròn. Cô hướng dẫn yêu cầu các con thỏ phải nhớ đúng chuồng của mình.</li></ul> <p>Các con thỏ đi kiếm ăn, vừa nhảy vừa giơ hai bàn tay lên đầu vẫy vẫy như tai thỏ và đọc bài thơ:</p> <p style="text-align: center;"><i>Trên bãi cỏ Các chú thỏ Tìm rau ăn Rất vui vẻ</i></p>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ giải câu đố.</li><li>- Trẻ đoán</li><li>- Trẻ trả lời</li><li>- Trẻ trả lời</li><li>- 2-3 ý kiến</li><li>- 2 ý kiến</li><li>- trẻ trả lời</li><li>- Trẻ trả lời</li><li>- Trẻ lắng nghe cô nói luật chơi và cách chơi</li></ul>

<p><i>Thỏ nhè nhẹ Có cáo gian Thỏ nhè nhẹ Đang rình đây Chạy cho nhanh Kéo cáo gian Tha đi mất.</i></p>	
<p>Khi đọc hết bài thơ thì cáo xuất hiện, cáo “gùm, gùm ...” đuổi bắt thỏ. Khi nghe tiếng cáo, các con thỏ chạy nhanh về chuồng của mình. Những con thỏ bị cáo bắt phải ra ngoài 1 lần chơi, sau đó đổi vai cho nhau.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần</li> <li>- Cô bao quát động viên cổ vũ trẻ chơi.</li> <li>- Nhận xét sau mỗi lần chơi.</li> </ul> <p><b>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô đã chuẩn bị rất nhiều đồ chơi như: vòng, phấn, bóng, lá cây. Bạn nào muốn chơi với đồ chơi nào các con hãy về vị trí của đồ chơi đó.</li> <li>- Cô nhắc trẻ không tranh giành đồ chơi với bạn, không phá đồ chơi.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ chơi</li> <li>- Trẻ chơi đồ chơi trẻ thích</li> </ul>

## HOẠT ĐỘNG CHIỀU

### Trò chơi: Kể đủ 3 con vật

**Mục đích:** Luyện khả năng tạo nhóm theo dấu hiệu cho trước. Rèn luyện khả năng nhanh nhẹn và khả năng phân tích.

**Chuẩn bị:** Một số từ khái quát gần gũi.

#### **Cách chơi**

- Chơi theo nhóm hoặc cả lớp.
- Cho trẻ ngồi theo hình vòng tròn hoặc chữ U. Khi cô nêu một từ chỉ một loại nào đó thì trẻ ở đầu hàng bên tay trái cô lần lượt đến các trẻ tiếp theo phải kể đủ ba thứ phù hợp với từ đó, người kể sau không được lặp lại những thứ đã được những người khác trước đó kể lại.

#### **Ví dụ:**

- + Cô nói "Con vật trong gia đình", trẻ phải kể tên ba con vật nuôi (chó, mèo, gà).
- + “Con nạt sống trong rừng” trẻ kể.
- Ai đến lượt không kể được hoặc kể lặp lại những thứ đã được kể ra trước đó sẽ phải nhảy lò cò một vòng.

### Trò chơi: Cáo và thỏ.

- + *Mục đích:* Phát triển ngôn ngữ, ghi nhớ, khả năng vận động cho trẻ
- Cô giới thiệu tên trò chơi: Cáo và thỏ
- Cô nêu cách chơi, luật chơi:
- + *Cách chơi:* Cô chọn một trẻ làm cáo ngồi ở góc lớp, số trẻ còn lại làm thỏ và chuồng thỏ, cứ 1 trẻ làm thỏ thì 2 trẻ làm chuồng. Hai trẻ làm chuồng xếp thành

vòng tròn. Các con thỏ phải nhớ đúng chuồng của mình. Các con thỏ đi kiếm ăn, vừa nhảy vừa giơ hai bàn tay lên đầu vẫy vẫy như tai thỏ và đọc bài thơ:

Trên bãi cỏ  
Các chú thỏ  
Tìm rau ăn  
Rất vui vẻ  
Thỏ nhớ nhé  
Có cáo gian  
Đang rình đây  
Thỏ nhớ nhé  
Chạy cho nhanh  
Kéo cáo gian  
Tha đi mất.

Khi đọc hết bài thơ thì cáo xuất hiện, cáo “gừm, gừm..” đuổi bắt thỏ. Khi nghe tiếng cáo, các con thỏ chạy nhanh về chuồng của mình.

+ *Luật chơi*: Những con thỏ bị váo bắt phải ra ngoài 1 lần chơi, sau đó đổi vai cho nhau

- Cô tổ chức cho trẻ chơi, nhận xét sau khi chơi

### **VỆ SINH NÊU GƯƠNG, CẢM CỜ, TRẢ TRẺ**

- Cô cho trẻ vệ sinh lớp học cùng cô, vệ sinh cá nhân.
- Cô nhận xét trung trong ngày.
- Cho trẻ cảm cờ, trả trẻ

### **NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

#### 1. Sĩ số

- Tổng số trẻ: 27 .Số trẻ đi học: 24 .Số trẻ nghỉ học: 03
- Những trẻ nghỉ học, lý do: Trẻ xin nghỉ ốm

#### 2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: Trẻ đi học có sức khỏe tốt.
- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ nhanh nhẹn vui vẻ lễ phép.
- Kiến thức kỹ năng: Trẻ thực hiện tốt theo cô bài thể dục sáng.
- Trẻ 5 tuổi: Trẻ đã biết kết hợp sức của toàn thân và dồn sức vào hai chân để nhún bật tách khớp chân qua 7 ô một cách chính xác, khéo léo không chạm vào cạnh ô

và tiếp đất bằng hai nửa bàn chân. Trẻ nắm được luật chơi, cách chơi của trò chơi vận động như Chau Huy, Nguyệt, Tú Anh, Quế,....

- Trẻ 4 tuổi: biết tên vận động “Bật tách khép chân”. Trẻ biết bật tách khép chân qua 5 ô một cách chính xác, khéo léo không chạm vào cạnh ô và tiếp đất bằng hai nửa bàn chân. như Châu Thảo, Hà My, Lý Bảo,...

- Trẻ 3 tuổi:”. Trẻ biết bật liên tục về phía trước theo hiệu lệnh của cô như Gia Bảo, An, Tuấn Anh,...

- Trẻ 2 tuổi:”. Trẻ biết bật tại chỗ theo hiệu lệnh của cô như cháu Khôi, Yến, Ngọc Anh

- Trẻ tích cực trong hoạt động ngoài trời và hoạt động vui chơi.

3. Sự kiện đặc biệt: Không có

-----  
**Thứ 3 ngày 10 tháng 03 năm 2026**

**TRÒ CHUYỆN SÁNG**

**Đề tài: Trò chuyện về con voi**

- Cô mở nhạc bài hát Chú voi con ở Bản Đôn
- Con gì được nhắc đến trong bài hát?
- Con nhìn thấy con voi bao giờ chưa?
- Con voi có đặc điểm như thế nào?
- Con voi ăn gì?
- Con voi có tài năng gì?
- Con voi sống ở đâu?
- Cô khái quát lại và giáo dục trẻ

**KPMTXQ**

**Đề tài: Một số con vật nơi rừng xanh**

**I. Mục tiêu, yêu cầu:**

**1. Kiến thức:**

- Trẻ 5 tuổi biết tên gọi và đặc điểm nổi bật, tập tính, thức ăn mối quan hệ giữa cấu tạo và môi trường sống của một số động vật sống trong rừng.
- Trẻ 4 tuổi: biết tên gọi và đặc điểm nổi bật của một số động vật sống trong rừng
- Trẻ 2-3 tuổi: biết tên gọi và đặc điểm nổi bật của một số động vật sống trong rừng

**2. Kỹ năng:**

- Trẻ có kỹ năng quan sát, ghi nhớ chú ý để phân biệt đặc điểm rõ nét của 2 con vật sống trong rừng.

**3. Giáo dục:** trẻ biết yêu quý, có ý thức bảo vệ động vật quý hiếm, an toàn khi đi xem vườn bách thú, không trêu chọc và không tự động cho các con vật ăn.

**II. Chuẩn bị:**

- Tranh động vật sống trong rừng: Voi, Khỉ, Hổ, Gấu..
- Tranh lô tô động vật sống trong rừng: Voi, Khỉ, Hổ, Gấu,... đủ cho trẻ.

**III. Các hoạt động.**

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</b>            Cô cho trẻ hát bài “Chú voi con ở Bản đôn”</p> <p><b>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</b></p> <p><b>* Tìm hiểu về con Voi:</b></p> <p>- Bạn nào biết gì về con voi kể cho cô và các bạn cùng nghe nào?            + Đặc điểm nổi bật của Voi là có chiếc vòi rất dài đó các bạn.            - Vậy cô đồ chiếc vòi chính là bộ phận nào của voi?            À, chiếc vòi chính là chiếc mũi của con voi đấy.            - Có bạn nào biết nhờ chiếc mũi dài này mà voi làm được những việc gì không? Muốn biết thì bây giờ các bạn cùng xem voi dùng vòi để làm gì nhé!            (Cho trẻ xem video clips voi đang dùng vòi để phun nước, ăn lá cây, uống nước...).</p> <p>- Các bạn thấy voi đang dùng vòi làm gì nhỉ?            Đúng rồi, chiếc vòi giống như cánh tay giúp voi có thể uống nước, phun nước, hái lá cây để ăn và để nhắc bổng 1 vật nào đó.</p> <p>- Trên đầu voi có những gì?            - Ngà voi như thế nào ?            - Tai voi thì sao? Đúng rồi, tai voi to như 2 cái quạt đấy.            - Các bạn thấy thân mình của voi trông như thế nào?            - Voi có mấy chân? Ai có nhận xét về chân của voi? Đúng rồi, voi có 4 chân và 4 chân của voi to như 4 cái cột nhà đấy các con ạ.            - Các bạn biết thức ăn ưa thích của voi là gì không? (Voi thích ăn mía, chuối, lá cây, cỏ và các loại rau củ quả...đó các bạn).            - Voi mẹ đẻ con hay đẻ trứng? (Voi đẻ con).            - Voi sống ở đâu? (Voi sống trong rừng)            - Voi giúp ích gì cho con người?            - Các bạn biết không, voi sống ở trong rừng nhưng vì voi là con vật rất thông minh nên voi được con người thuần hoá để kéo gỗ, chở người và biểu diễn xiếc đấy.</p> <p><b>* Tìm hiểu về con hổ.</b></p> <p><b>Các bạn nghe cô đọc câu đố:</b>  <i>“ Dáng đi uyển chuyển nhe nanh tìm mồi            Lông vàng lông vện mắt xanh</i></p>	<p>Trẻ hát.</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ xem</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ giải câu đố</p>

*Thỏ nai gặp phải hời ôi!  
Muông thú khiếp sợ tôn ngôi chúa rừng”.  
Đó là con gì?*

- Nào các bạn cùng nhìn lên màn hình xem có đúng là con hổ không nhé?

+ Vậy ai biết gì về con hổ kể cho cô và các bạn cùng nghe?

- Hổ có đặc điểm nổi bật là bộ lông dày. Lông hổ như thế nào?

- Trên đầu hổ có gì?

+ Ai có nhận xét gì về hàm răng của hổ?

- Thân hình của hổ như thế nào?

- Hổ có mấy chân?

(Thân hình của hổ thon dài và có 4 chân giúp hổ chạy rất nhanh)

- Thế các bạn có biết hổ kêu như thế nào không?

(Hổ: gầm)

- Chúng mình hãy cùng bắt chước tiếng gầm của con hổ nào. gầm, gầm, gầm...

- Các con có biết thức ăn ưa thích của hổ là gì không?

- Đúng rồi, hổ ăn thịt các con vật nhỏ hơn mình đấy.

- Hổ có tiếng gầm dữ tợn và ăn thịt các con vật vậy theo các con hổ là động vật hiền lành hay hung dữ?

- Hổ là con vật hung dữ, mọi người gọi hổ bằng rất nhiều tên gọi như: hùm, cọp...

- Hổ sống ở đâu?

+ À, hổ sống trong rừng, ở trong các vườn bách thú nữa.

+ Cô kể cho trẻ nghe 1 đoạn trong câu chuyện Bác gấu và 2 chú thỏ”

- Câu chuyện có nhắc đến con gì?

- Dáng đi của gấu như thế nào?

- Cho trẻ bắt chước dáng đi của gấu.

- Con gấu có mấy chân?

- Lông gấu như thế nào và có màu gì?

Gấu là động vật to lớn đi lại nặng nề, lông gấu có màu đen hoặc màu nâu. Gấu là động vật ăn thịt thích ăn mật ong, gấu đẻ con và nuôi con bằng sữa.

+ **Lắng nghe lắng nghe**

*“Con gì chân khéo như tay*

Trẻ quan sát tranh

Trẻ trả lời

Trẻ trả lời

Trẻ trả lời

Trẻ trả lời

Trẻ trả lời

Trẻ trả lời

Trẻ bắt chước tiếng hổ gầm.

Trẻ trả lời

Trẻ trả lời

Trẻ lắng nghe

Trẻ trả lời

Trẻ lắng nghe

Trẻ trả lời

Trẻ bắt chước dáng đi của gấu

Trẻ trả lời

Trẻ trả lời

Trẻ lắng nghe

<p style="text-align: center;"><i>Đánh đu đã giỏi lại hay leo trèo”</i>  <i>- Tương tự cho trẻ nói đặc điểm con khi.</i></p> <p>- Khi là động vật rất khéo léo, nhanh nhẹn hay bắt chước có mắt, mũi đuôi dài khi thích ăn chuối để con nuôi con bằng sữa.</p> <p><b>* So sánh Voi và Hổ:</b></p> <p>- Ai cho cô biết voi và hổ có điểm gì giống nhau?  =&gt; Đúng rồi, voi và hổ giống nhau là đều là động vật sống trong rừng, có 4 chân và đẻ con đây.</p> <p>- Vậy ai giỏi cho cô biết chúng khác nhau ở điểm gì?</p> <p><b>Khác nhau:</b></p> <p>+ <b>Voi:</b> To lớn, có vòi dài, ngà.  Có bộ lông xám ghi  Thức ăn là mía, lá cây, rau củ quả</p> <p>+ <b>Hổ:</b> Nhỏ hơn voi, chạy rất nhanh, răng sắc nhọn.  Có bộ lông vằn dũ tợn  Thức ăn là thịt.</p> <p>-Vừa rồi cô cháu mình đã tìm hiểu về những con gì rồi?  - Các bạn rất giỏi để thử tài các bạn cô sẽ cho chơi trò chơi “<b>Đoán xem tôi là ai?</b>”</p> <p>+ <b>Cách chơi:</b> Cô sẽ phát cho mỗi bạn 1 rô lô tô các con vật sống trong rừng. Trên màn hình có những ngôi nhà của các con vật đang sống, các bạn hãy nhìn bóng đoán xem đây là con vật gì, gọi tên và gior lô tô con vật đó nhé.  Sau mỗi lần chơi cô mở hình ảnh thật của con vật và cùng trẻ kiểm tra.  (Cô tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần)</p> <p><b>*GD:</b> Chúng mình vừa được tìm hiểu 1 số con vật sống trong rừng, có 1 số loài đã dần bị tuyệt chủng vì thế chúng mình phải yêu quý, bảo vệ các loài động vật quý hiếm nhé. Vậy khi đi chơi vườn bách thú chúng mình phải làm gì Khi đi tham quan khu nuôi thú dữ các bạn sẽ làm gì để đảm bảo an toàn?  chúng mình không trêu chọc ném đá vào chuồng nuôi thú dữ, không được trèo qua hàng rào để tránh nguy hiểm, các bạn đã nhớ chưa nào?</p> <p><b>Hoạt động 3: Kết thúc:</b></p>	<p>Trẻ giải câu đố.</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ nghe rồi ra chơi.</p>
---	--

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**  
**Đề tài: Trò chuyện về con hươu cao cổ.**  
**Trò chơi: Nhảy vào ô gọi tên con vật ( E128)**  
**Chơi theo ý thích**

**I. Mục đích yêu cầu:**

**1. Kiến thức:**

- Trẻ trò chuyện về hươu cao cổ, qua đó biết thêm về hình dáng, cấu tạo bên ngoài, môi trường sống, thức ăn của loài hươu.

**2. Kỹ năng:**

- Phát triển ngôn ngữ, chú ý, ghi nhớ cho trẻ. Thông qua trò chơi vận động giúp trẻ khoẻ mạnh, nhanh nhẹn hơn.

**3. Giáo dục:**

- Giáo dục trẻ yêu quý các con vật

**II. Chuẩn bị:**

Địa điểm: Tại sân trường. 01 tranh vẽ con hươu cao cổ.

**III. Các hoạt động:**

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>1. Hoạt động 1: Trò chuyện về con hươu cao cổ</b></p> <p>- Cô cho trẻ nghe hát bài con Hươu cao cổ và hỏi trẻ con Hươu cao cổ có như thế nào? Cô có hình ảnh gì đây?</p> <p>- Con hươu cao cổ có những bộ phận gì?</p> <p>- Nó có gì đặc biệt? Cổ nó như thế nào?</p> <p>- Hươu cao cổ có mấy chân, chân nó như thế nào?</p> <p>- Thức ăn của nó là gì?</p> <p>- Hươu cao cổ là động vật đẻ con hay đẻ trứng?</p> <p>- Nó thuộc nhóm động vật hung dữ hay hiền lành?</p> <p>- Đúng rồi hươu cao cổ là động vật sống trong rừng , nó là động vật đẻ con, thuộc nhóm động vật hiền lành. Nó có cái cổ rất dài, thích ăn lá cây và cỏ</p> <p><b>2. Hoạt động 2: Trò chơi Nhảy vào ô gọi tên con vật E1 28</b></p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi.</p> <p>- Cô hỏi trẻ lại luật chơi và cách chơi</p> <p>- Cô nhắc lại cách chơi cho trẻ nhớ.</p>	<p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- 2 ý kiến</p> <p>- 2 ý kiến</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ nhắc lại luật chơi và cách chơi</p> <p>- Trẻ nghe</p> <p>- Trẻ chơi</p>



### 1. Sĩ số

- Tổng số trẻ: 27 .Số trẻ đi học: 21 .Số trẻ nghỉ học: 06

- Những trẻ nghỉ học, lý do: Trẻ xin nghỉ ốm

### 2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: Trẻ đi học có sức khỏe tốt.

- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ nhanh nhẹn vui vẻ lễ phép.

- Kiến thức kỹ năng: Trẻ thực hiện tốt theo cô bài thể dục sáng.

- Trẻ 5 tuổi biết tên gọi và đặc điểm nổi bật, tập tính, thức ăn mối quan hệ giữa cấu tạo và môi trường sống của một số động vật sống trong rừng như Huy, Hải, Phong, Nguyệt,....

- Trẻ 4 tuổi: biết tên gọi và đặc điểm nổi bật của một số động vật sống trong rừng như Thảo, My, Phúc,..

- Trẻ 2-3 tuổi: biết tên gọi và đặc điểm nổi bật của một số động vật sống trong rừng như An, Đăng Bảo, Tuấn Anh,...

- Trẻ tích cực trong hoạt động ngoài trời và hoạt động vui chơi.

### 3. Sự kiện đặc biệt: Không có

---

**Thứ 4 ngày 11 tháng 03 năm 2026**

#### **TRÒ CHUYỆN SÁNG**

##### **Đề tài: Trò chuyện về con khỉ**

- Cô hát câu: Chèo cây nhanh thoăn thoắt đô bạn biết con gì? Cô đô trẻ trong câu hát đô con gì? ( Trẻ 4, 5 tuổi)

- Con nhìn thấy con khỉ bao giờ chưa? (Trẻ 2,3,4,5, tuổi)

- Con nhìn thấy con khỉ ở đâu?

- Con khỉ trông nó như thế nào? (Trẻ 4, 5 tuổi)

- Con khỉ nó ăn gì?

- Khỉ là động vật sống ở đâu? (Trẻ 3,4,5, tuổi)

- Con khỉ nó tài gì? ( Con khỉ đánh đu, làm xiếc)

- Cô khái quát và giáo dục trẻ

#### **TOÁN**

##### **Đề tài: Chắp ghép các hình hình học để tạo thành hình mới**

##### **I. Mục đích yêu cầu**

## 1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết đặc điểm, tên gọi của các hình học, biết sử dụng một số hình đã học để ghép ghép tạo thành các hình mới theo yêu cầu và theo ý thích (2 hình vuông thành 1 hình chữ nhật; 2 hình chữ nhật thành 1 hình vuông; 2 hình tam giác thành 1 hình vuông) (MT 24)

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ nói biết tên gọi của hình chữ nhật, hình vuông, hình tam giác, biết sử dụng các hình học để ghép ghép theo yêu cầu và ý thích dưới sự hướng dẫn của cô. (MT23)

- Trẻ 3 tuổi: Trẻ nói được màu sắc của các hình học và gọi được tên các hình học và biết sử dụng các hình học để ghép ghép theo yêu cầu, ý thích dưới sự hướng dẫn của cô và theo khả năng của trẻ. (MT 7)

- Trẻ 2 tuổi: Trẻ nói được màu sắc của các hình học và gọi được tên các hình học và biết sử dụng các hình học để ghép ghép theo yêu cầu, ý thích dưới sự hướng dẫn của cô và theo khả năng của trẻ.

## 2. Kỹ năng

- Trẻ 5 tuổi: Rèn kỹ năng chấp ghép, phát triển khả năng tư duy, ghi nhớ có chủ định cho trẻ

- Trẻ 4 tuổi: Rèn sự chú ý, quan sát, kỹ năng chấp ghép, ghi nhớ cho trẻ

- Trẻ 2+3 tuổi: Rèn kỹ năng chấp ghép, mở rộng vốn từ, ghi nhớ cho trẻ

## 3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết yêu quý, chăm sóc, bảo vệ con vật, hứng thú vào giờ học.

## II. Chuẩn bị

\* Đồ dùng của cô.

- Mô hình vườn bách thú; Hình vuông (2 hình); Hình chữ nhật (2 hình); Hình tam giác (2 hình)

- Bảng gắn để chơi trò chơi.

\* Đồ dùng của trẻ:

- Bảng con.

- Hình giống hình của cô nhưng có kích thước bé hơn, mỗi trẻ 1 chiếc rổ

## III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p><b>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài.</b></p> <p>- Chúng mình đang học chủ đề nhánh gì? (4,5t)</p> <p>- Vậy các con có muốn quan sát các con vật sống trong rừng không?</p> <p>- Vậy chúng mình cùng đi thăm quan trong vườn bách thú nhé.</p> <p><b>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</b></p> <p><b>* Ôn nhận biết hình vuông, hình tam giác, hình chữ nhật.</b></p> <p>- Đã tới vườn bách thú rồi chúng mình thấy vườn bách thú này như thế nào?</p> <p>- Các con xem những biển cắm này có gì đặc biệt nào?</p>	<p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ đi nhẹ nhàng</p> <p>- Rất đẹp, Có nhiều con vật</p> <p>- Trẻ trả lời (là các hình hình học)</p>

- Với những biển cấm đặc biệt này cô giáo có một bài hát tặng lớp mình đây, chúng mình lắng nghe nghe!

Một thêm một là hai  
Hai thêm hai là bốn  
Với bốn cạnh bằng nhau  
Bé đoán xem hình gì?

- Ai giỏi tìm giúp cô có biển cấm hình vuông nào? Hình vuông có màu gì? (2,3t)

- Hình vuông có đặc điểm gì nào?(3,4,5t)

+ Cho trẻ phát âm (Hình vuông)

- Cô đọc câu đố:

Hình gì bốn cạnh  
Nhưng không bằng nhau.  
Bé hãy đoán mau  
Là hình gì nào?

- Bạn nào giỏi chỉ cho cô nào?

- Màu gì?(2,3t)

- Hình chữ nhật có đặc điểm gì?(3,4,5t)

- Cô cho trẻ phát âm “ Hình chữ nhật”

- Bạn nào giỏi tìm cho cô khu cấm biển có hình tam giác nào?(4,5t)

- Hình tam giác có màu gì?(2,3t)

- Ai nhận xét gì về hình tam giác.

- Cô cho trẻ đọc hình tam giác nào!

- Chúng mình vừa thăm quan vườn bách thú có nhiều con vật.

- Những con vật này có tính cách như thế nào?

+ Giáo dục: Các con vật sống trong rừng mặc dù được con người mang về nuôi, tuy nhiên chúng là những con vật hung dữ vì vậy khi đi thăm quan ở vườn bách thú chúng mình phải đứng ở xa nhìn không được đến gần, các con vật đó có thể gây nguy hiểm cho chúng ta các con nhớ chưa nào.

**\* Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới.**

- Các bác trong vườn bách thú còn tặng cho các con mỗi bạn một rổ quà đây chúng mình cùng lấy rổ quà về chỗ ngồi nào.

- Chúng mình thấy trong rổ có gì? (3,4,5t)

- Vậy các con có muốn học và chơi với các hình học này không nào?

- Trẻ lắng nghe

- Hình vuông ạ

- Trẻ tìm

- Trẻ trả lời

- Trẻ nói đặc điểm của hình vuông

- Trẻ phát âm, lớp, cá nhân.

- Trẻ lắng nghe

Trẻ trả lời (Hình chữ nhật)

- 1 trẻ lên chỉ

- Trẻ trả lời

- Trẻ nêu ý kiến

- Cả lớp phát âm

- 1 trẻ tìm.

- Trẻ trả lời

- Hình tam giác có 3 cạnh và 3 góc ạ.

- Trẻ đọc

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ trả lời

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ lấy rổ

- Có các hình ạ.

- Có ạ

*\* Chắp ghép hai hình vuông tạo thành một hình chữ nhật.*

- Chơi trò chơi “Trời tối, trời sáng”
- Các con ơi trên tay cô có hình gì đây?(2,3,4t)
- Có mấy hình? màu gì? (2,3t)
- Bây giờ cô sẽ dùng 2 hình vuông này chắp ghép lại với nhau sẽ tạo được hình gì mới?(5t)
- Bạn nào giỏi đoán xem được hình gì?(4,5t)
- Cô chắp ghép: Khi chắp ghép chúng mình chắp ghép 2 cạnh và 2 góc trùng khít với nhau nhé.
- Cô chắp ghép được hình gì đây các con?(3,4,5t)
- Cô đã chắp ghép từ những hình gì để tạo thành hình chữ nhật?(4,5t)
- Từ mấy hình vuông?(4,5)
- Chúng mình hãy lấy 2 hình vuông trong rổ của chúng mình và chắp ghép giống như hình cô đã ghép trên bảng nào.
- Con đã chắp ghép được hình gì mới?
- Con đã chắp ghép từ những hình gì? (4,5t)
- Cô cho trẻ đọc: Chắp ghép hai hình vuông tạo thành một hình chữ nhật.

*\* Chắp ghép hai hình tam giác tạo thành một hình vuông.*

- Cô đố cô đố:
  - Tôi có 3 cạnh
  - Trông giống mái nhà
  - Mời bé đoán xem
  - Tôi là hình gì?
- Chúng mình thử đoán xem khi cô chắp ghép 2 hình tam giác với nhau thì được hình gì mới?(4,5)
- Bạn nào giỏi lên chắp ghép hộ cô nào?(5t)
- Con có hình gì mới đây?(4,5t)
- Con đã chắp ghép như thế nào?(4,5t)
- Ở dưới lớp chúng mình cùng thực hiện nào.
- Cô đến từng trẻ hỏi trẻ ghép được hình gì?
- Đã chắp ghép như thế nào?
- Cô cho trẻ nhắc lại: Chắp ghép 2 hình tam giác với nhau tạo thành một hình vuông.

*\* Chắp ghép hai hình chữ nhật tạo thành một hình vuông.*

- Trẻ chơi
- Hình vuông
- Trẻ trả lời
- 1 - 2 trẻ đoán
- Trẻ chú ý quan sát và lắng nghe
- Trẻ trả lời
- Từ hình vuông.
- Từ 2 hình vuông.
- Trẻ thực hiện
- Trẻ trả lời
- Chắp ghép từ 2 hình vuông.
- Lớp, nhóm, cá nhân
- Đố gì? đố gì?
- Hình tam giác
- 1-2 ý kiến
- 1 trẻ lên thực hiện
- Hình vuông
- Trẻ trả lời
- Cả lớp cùng thực hiện
- Trẻ nêu ý kiến trả lời
- Trẻ đọc: lớp, cá nhân.

- Cô giơ hình chữ nhật lên và hỏi trẻ: Cô có hình gì đây? Cô có mấy hình?
- Bạn nào giỏi lên chấp ghép nào?

- Các con hãy lấy 2 hình chữ nhật ra để chấp ghép thành 1 hình vuông giống hình bạn đã chấp ghép nào!

- Cô quan sát trẻ ghép và sửa cho trẻ.

- Chúng mình vừa chấp ghép được hình gì mới?(5t)

- Các con chấp ghép từ hình gì?(4,5)

- Cho trẻ nói: Chấp ghép 2 hình chữ nhật lại với nhau tạo thành 1 hình vuông. (Cho nhiều cá nhân nhắc)

*\* Thực hiện theo yêu cầu:*

- Cô cho trẻ thực hiện theo yêu cầu của cô:

+ Lần 1 sẽ chấp ghép cho cô thành hình vuông bằng 2 hình tam giác nào;

- Cô kiểm tra, hỏi cách chấp ghép.

+ Lần 2 chúng mình hãy lấy 2 hình học đã học chấp ghép tạo thành 1 hình chữ nhật cho cô?

+ Lần 3 chúng mình hãy lấy 2 hình chữ nhật chấp ghép với nhau để tạo thành hình mới cho cô.

- Cô quan sát trẻ chấp ghép, nhận xét cho trẻ

*\* Thực hiện theo ý thích.*

- Cô thấy lớp mình đã thực hiện rất tốt rồi bây giờ chúng mình sẽ chấp ghép các hình đã học để tạo thành hình mới theo ý thích.

+ Con đã chấp ghép được hình gì? Con chấp ghép từ những hình gì? Ai có cách chấp ghép giống bạn nào? Con cũng chấp ghép như thế nào con nói cho cô và các bạn nghe nào. (Cô quan sát sửa sai cho trẻ)

- Giờ học hôm nay cô giáo đã dạy các con chấp ghép những hình gì?

+ *Cô chốt lại:* Từ các hình học mà chúng mình đã được học chúng mình có thể thực hiện ghép chúng lại với nhau để tạo thành các hình mới như: từ 2 hình vuông tạo

- Hình chữ nhật

- Có 2 hình

- 1 trẻ lên chấp ghép.

- Đố các bạn biết tôi đã chấp ghép được hình gì mới? Tôi đã chấp ghép như thế nào?

- Cả lớp thực hiện

- Hình vuông

- Từ 2 hình chữ nhật

- Trẻ đọc

- Trẻ lắng nghe và trẻ thực hiện

- Ghép 2 hình tam giác thành 1 hình vuông.

- Ghép 2 hình vuông thành 1 hình chữ nhật

- Ghép 2 hình chữ nhật thành 1 hình vuông.

- Trẻ thực hiện theo ý thích

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Từ 2 hình vuông tạo thành 1 hình chữ nhật mới, từ 2 hình tam giác tạo thành 1 hình vuông, từ 2 hình chữ nhật tạo thành 1 hình vuông,

- Trẻ lắng nghe

<p>thành 1 hình chữ nhật mới, từ 2 hình tam giác tạo thành 1 hình vuông, từ 2 hình chữ nhật tạo thành 1 hình vuông, những cách tạo hình mới đó chúng mình gọi là “chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới.”</p> <p><b>* Trò chơi củng cố.</b></p> <p>* Trò chơi: “Đội nào nhanh nhất”</p> <p>- Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội, nhiệm vụ 2 đội sẽ ghép những hình trong rổ với hình trên bảng cô đã chuẩn bị để tạo ra hình mới. Thời gian chơi là 1 bản nhạc “Đố bạn” khi có hiệu lệnh bạn đầu hàng sẽ chạy nhanh lên chọn 1 hình trong rổ để ghép với hình có đã dán sẵn trên bảng sau đó chạy về cuối hàng, bạn thứ 2 tiếp tục lên cứ tiếp tục như thế đến khi bản nhạc kết thúc đội nào chắp ghép tạo thành nhiều hình mới đội đó sẽ giành phần thắng.</p> <p>- Luật chơi: Mỗi bạn lên chơi chỉ được chọn 1 hình học trong rổ chắp ghép với 1 hình cô đã dán sẵn để tạo thành hình mới nếu hình được ghép không tạo được một hình mới sẽ không được tính</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 1 lần.</p> <p>- Cô kiểm tra kết quả và khen trẻ.</p> <p><b>3. Hoạt động 3: Kết thúc</b></p> <p>- Cô cho trẻ đọc bài thơ “Hồ trong vườn thú” và ra chơi nhẹ nhàng.</p>	<p>- Chú ý lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi sôi nổi</p> <p>- Chú ý lắng nghe cô nhận xét</p> <p>- Trẻ đọc thơ và chơi nhẹ nhàng</p>
--	---

## **ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**Đề tài: Quan sát con sư tử**

**Trò chơi: Bắt chước tạo dáng.**

**Chơi theo ý thích**

### **I. Mục đích yêu cầu**

#### **1. Kiến thức:**

- Trẻ được quan sát và nêu một số đặc điểm nổi bật về con sư tử

#### **2. Kỹ năng:**

- Rèn kỹ năng quan sát ghi nhớ, phát triển ngôn ngữ mạch lạc.

#### **3. Giáo dục:**

- Trẻ biết chăm sóc và bảo vệ con vật.

### **II. Chuẩn bị.**

- Tranh sư tử cho trẻ quan sát.

- Địa điểm: Tại sân trường.

- Cô và trẻ mặc quần áo gọn gàng hợp thời tiết.

### **III. Các hoạt động:**

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>1. Quan sát con sư tử</b>            Cô còn có hình ảnh con gì đây?            - Ai có nhận xét về hình dáng con sư tử?            - Sư tử là động vật ăn gì?            - Sư tử thuộc nhóm động vật gì?            - Sư tử là động vật đẻ trứng đúng hay sai?            - Sư tử sống ở trong rừng và được nuôi ở đâu?            - Đúng rồi sư tử còn được nuôi ở trong vườn bách thú. Khi đi thăm quan các con không được đứng gần, không được thò tay vào chuồng thú kéo rất nguy hiểm.</p> <p><b>2.Trò chơi: Bắt chước tạo dáng.</b>            - Cách chơi: Cô cùng trẻ vừa đi thành vòng tròn vừa hát một bài hát bất kỳ. Khi cô rung sắc xô và ra hiệu lệnh: Tạo dáng trẻ phải dừng lại và tạo dáng theo con vật mà trẻ định trước, cô giáo sẽ hỏi trẻ tạo dáng đúng tượng trưng cho con vật gì thì trẻ phải trả lời đúng            - Luật chơi: Trẻ phải đứng ngay lại khi có hiệu lệnh và phải nói đúng dáng đứng của mình tượng trưng cho con vật gì.            Cô cho trẻ chơi 5- 7 lần.</p> <p><b>3. Chơi theo ý thích</b>            - Cô đã chuẩn bị rất nhiều đồ chơi như: sỏi, giấy, phấn, vòng, bóng.            - Chúng mình sẽ chơi những gì?            - Con chơi như thế nào?            - Bạn nào muốn chơi với đồ chơi nào các con hãy về vị trí của đồ chơi đó.            - Chúng mình nhớ không được dành đồ chơi với bạn, phải chơi vui vẻ và đoàn kết với nhau các con nhớ nhé!            - Hết giờ cô cho trẻ rửa tay</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ quan sát</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ chơi</li> <li>- Trẻ nói ý định chơi</li> <li>- Trẻ nêu cách chơi</li> <li>- Trẻ chơi tự do</li> </ul>

**HOẠT ĐỘNG CHIỀU**  
**TẠO HÌNH**  
**Đề tài: Làm con thỏ (EDP)**

**I. Mục đích, yêu cầu**

**1. Kiến thức**

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết được các bộ phận của con thỏ: đầu, tai, thân, tay, chân, kể được tên một số nguyên liệu cần sử dụng để tạo thành con thỏ (S). Trẻ biết sử dụng các

đồ dùng để tạo thành hình con thỏ (T). Trẻ sử dụng các nguyên liệu như: lõi giấy, giấy màu các loại, cốc uống nước bằng giấy, băng dính, kéo, keo dán để làm con thỏ (E). Tạo ra được sản phẩm có tính thẩm mỹ. Biết sắp xếp, gắn dính cho con thỏ được cân đối đẹp mắt (A). Trẻ ước lượng kích thước, biết đo, đếm, so sánh độ dài, kích thước của các vật liệu làm nên con thỏ (M).(MT6)

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết được các bộ phận của con thỏ: đầu, tai, thân, tay, chân, kể được tên một số nguyên liệu cần sử dụng để tạo thành con thỏ (S). Trẻ biết sử dụng các đồ dùng để tạo thành hình con thỏ (T). Trẻ sử dụng các nguyên liệu như: lõi giấy, giấy màu các loại, cốc uống nước bằng giấy, băng dính, kéo, keo dán để làm con thỏ (E). Tạo ra được sản phẩm có tính thẩm mỹ. Biết sắp xếp, gắn dính cho con thỏ được cân đối đẹp mắt (A). Trẻ ước lượng kích thước, biết đo, đếm, so sánh độ dài, kích thước của các vật liệu làm nên con thỏ (M) theo hướng dẫn của cô .(MT6)

- Trẻ 3, 2 tuổi: Trẻ nói được các bộ phận của con thỏ: đầu, tai, thân, tay, chân, kể được tên một số nguyên liệu cần sử dụng để tạo thành con thỏ (S). Trẻ biết sử dụng các đồ dùng để tạo thành hình con thỏ (T). Trẻ sử dụng các nguyên liệu như: lõi giấy, giấy màu các loại, cốc uống nước bằng giấy, băng dính, kéo, keo dán để làm con thỏ (E). Tạo ra được sản phẩm có tính thẩm mỹ. Biết sắp xếp, gắn dính cho con thỏ được cân đối đẹp mắt (A). Trẻ ước lượng kích thước, biết đo, đếm, so sánh độ dài, kích thước của các vật liệu làm nên con thỏ (M) theo khả năng. (MT6)

## **2. Kỹ năng**

Trẻ 5, 4 tuổi:

- Kỹ năng quan sát, nhận xét, thảo luận, lắng nghe và trao đổi ý kiến tìm kiếm thu thập thông tin, khám phá con thỏ (S).

- So sánh, đánh giá về các nguyên vật liệu làm con thỏ, xác định đặc điểm màu sắc số lượng đặc điểm bộ phận con thỏ (M).

- Lựa chọn nguyên vật liệu, dụng cụ phù hợp để con thỏ (T).

- Phác thảo được bằng thiết kế con thỏ (E).

- Nêu được ý kiến nhận xét đánh giá của cá nhân về con thỏ (A).

Trẻ 3, 2 tuổi.

- Kỹ năng quan sát, lắng nghe và trao đổi ý kiến tìm kiếm thu thập thông tin. (S)

- Khám phá con thỏ. (S)

- So sánh, đánh giá về các nguyên vật liệu làm con thỏ, xác định đặc điểm màu sắc số lượng đặc điểm bộ phận con thỏ (M)

- Lựa chọn nguyên vật liệu, dụng cụ phù hợp để con thỏ (T).

- Phác thảo được bằng thiết kế con thỏ (E).

- Nêu được ý kiến nhận xét đánh giá của cá nhân về con thỏ (A).

## **3. Giáo dục**

- Trẻ tích cực tham gia các hoạt động, thích thú khi thiết kế ra được sản phẩm và ứng dụng sản phẩm vào thực tế.

- Chủ động phối hợp với bạn để thực hiện hoạt động.

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm, cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng, ngăn nắp, đúng nơi quy định.

## **II. CHUẨN BỊ**

### **1. Đồ dùng của cô.**

- Hình ảnh con thỏ,
- Nhạc về chủ đề.

## 2. Đồ dùng của trẻ.

- Trang phục gọn gàng thoải mái.
- Bàn tròn: 4 chiếc
- Giấy A4, bút sáp màu

+ Nguyên vật liệu: Vật liệu, dụng cụ: Giấy màu, bìa màu, xốp nhũ, cốc giấy, ống hút, nắp chai, lá cây, que tre, đồ trang trí, ...

+ Dụng cụ: Kéo, băng dính, hồ dán,...

## III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p><b>1. Hoạt động 1: Hỏi xác định vấn đề.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ôn định tổ chức:</li> <li>- Cô mở nhạc và cho trẻ vận động theo bài hát chú thỏ con.</li> <li>- Chú thỏ con có đẹp không các bạn?</li> <li>- Nhưng chú thỏ con chúng ta chỉ thấy khi có trong bài hát vậy làm thế nào để luôn giữ được hình ảnh con thỏ đẹp như trong bài hát.</li> <li>+ Xác định vấn đề:</li> <li>- Chúng mình muốn làm được con thỏ phải làm như thế nào? (phải đẹp, chắc chắn có đủ các bộ phận và đặc điểm nổi bật của chú thỏ).</li> </ul> <p><b>2. Hoạt động 2: Tưởng tượng.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Để giúp chúng mình hiểu rõ hơn về đặc điểm, bộ phận của chú thỏ, cô mời các con nhẹ nhàng về nhóm để chúng mình cùng khám phá hình ảnh của chú thỏ con nhé.</li> <li>+ Nhóm 1: Chú thỏ con lông trắng</li> <li>+ Nhóm 2: Thỏ con lông đốm đen</li> <li>- Cô đi các nhóm gọi mở tìm hiểu con thỏ.</li> <li>+ Con thỏ có những bộ phận gì? (3,4,5t)</li> <li>+ Đặc điểm nổi bật của con thỏ là gì?(4,5t)</li> <li>- Thời gian thảo luận đã hết. Xin mời các nhóm chia sẻ kết quả.</li> <li>- Xin mời đại diện của nhóm 1</li> <li>- Xin mời nhóm 2</li> <li>+ So sánh 2 con thỏ có điểm gì và giống khác nhau?</li> <li>- Giải thích: Con thỏ có đầu, tai, mắt, đuôi thân mình và 4 chân</li> <li>+ Tai thỏ có gì đặc biệt? (4.5)(tai dài màu hồng)</li> <li>- Cô mời đại diện các nhóm lên chia sẻ kết quả khám phá con thỏ của nhóm mình nào!</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ thực hiện</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ nêu ý kiến</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> </ul>

=> *Cô chốt lại*: Như vậy con thỏ có đầu, thân, chân, đầu có tai dài, mắt hồng... có thể thiết kế được con thỏ từ các nguyên vật liệu khác nhau.

### **3. Hoạt động 3: Lập kế hoạch.**

- Chúng mình thống nhất với cô sẽ thiết kế chiếc chong chóng đảm bảo các tiêu chí:

+ TC1: Có đầy đủ các bộ phận: đầu, thân, chân.

Đầu phải có tai dài, mắt, râu.

+ TC 2: Con thỏ làm từ nhiều nguyên vật liệu khác nhau.

+ TC3: Chắc chắn, đẹp, sáng tạo

- Để có làm được nhiều con thỏ thì trước tiên chúng mình sẽ cùng thiết kế trên giấy trước nhé!

- Trên tờ giấy này con sẽ vẽ con thỏ theo ý tưởng của nhóm mình.

- Cho trẻ vẽ bản thiết kế con thỏ theo ý tưởng của bản thân.

- Cho trẻ lên chọn và lấy đồ dùng về bàn thực hiện

+ Hướng dẫn trẻ nêu ý tưởng và thiết kế.

- 2 bạn mời gần nhau sẽ cùng nhau chia sẻ về bản thiết kế của mình (Mời 2 trẻ ngồi gần nhau cùng chia sẻ về bản thiết kế của mình)

- Cô xin mời các bé sẽ cùng đứng lên đi quan sát xem bài của mình và bạn có giống nhau không nhé. (Cho trẻ đi xung quanh lớp xem bản thiết kế của các bạn)

### **4. Hoạt động 4: Chế tạo và thử nghiệm.**

- Cho trẻ làm con thỏ.

- Những bạn nào có cùng ý tưởng chúng ta có cùng ý tưởng muốn làm việc nhóm thì sẽ di chuyển về bàn số 1,2, những bạn nào muốn làm việc nhóm nhỏ và cá nhân sẽ di chuyển về bàn số 3, 4. Xin mời các con.

- Cô đã chuẩn bị sẵn các nguyên liệu cho các bé, các con hãy cùng nhau đi lấy nguyên vật liệu và làm con thỏ theo ý của mình.

- Cô đi quan sát, khích lệ trẻ làm con thỏ đảm các tiêu chí

- Nhắc nhở trẻ đảm bảo an toàn khi sử dụng các đồ dùng, nguyên vật liệu trong quá trình thiết kế.

### **5. Hoạt động 5: Trình bày và hoàn thiện sản phẩm.**

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ thực hiện

- Trẻ lên lấy đồ dùng về thực hiện

- Trẻ thiết kế trên giấy A4 theo cá nhân

- Đại diện các nhóm lên chia sẻ kết quả

- Trẻ thực hiện

- Trẻ thực hiện

- Trẻ thực hiện

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ lên trưng bày sản phẩm

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ trưng bày sản phẩm</li> <li>- Cô cho trẻ kiểm tra kết quả</li> <li>+ Con thỏ của nhóm nào đẹp nhất? Vì sao?</li> <li>+ Con thỏ làm bằng cốc giấy và bằng ống giấy có gì đặc biệt?...</li> <li>+ Nếu buổi sau các con được thay đổi thiết kế thì các con sẽ sắp xếp nguyên vật liệu như thế nào để con thỏ được đẹp hơn.</li> <li>* Giáo dục trẻ: Chúng mình thấy để làm ra được thỏ có vất vả không, có mất nhiều thời gian không ?</li> <li>+ Vậy làm thế nào để những đồ dùng đồ chơi được chế tạo ra không bị hỏng?</li> <li>+ Cô thấy ý kiến của chúng mình đều rất chính xác.</li> <li>- Và bây giờ chúng mình hãy cùng nhau vận động theo bài hát “chú thỏ con” cùng ca sĩ nhí nào.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ nêu ý tưởng của mình</li> <li>- Trẻ nêu ý kiến</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ nêu ý kiến</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ thực hiện</li> </ul>
--	--

### **VỆ SINH NÊU GƯƠNG, CẢM CỜ, TRẢ TRẺ**

- Cô cho trẻ vệ sinh lớp học cùng cô, vệ sinh cá nhân.
- Cô nhận xét chung trong ngày.
- Cho trẻ cảm cờ, trả trẻ

### **NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

#### 1. Sĩ số

- Tổng số trẻ: 27 .Số trẻ đi học: 22 .Số trẻ nghỉ học: 04
- Những trẻ nghỉ học, lý do: Trẻ xin nghỉ ốm

#### 2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: Trẻ đi học có sức khỏe tốt.
- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ nhanh nhẹn vui vẻ lễ phép.
- Kiến thức kỹ năng: Trẻ thực hiện tốt theo cô bài thể dục sáng.
- Trẻ 5 tuổi : Kiến thức kỹ năng phù hợp với trẻ trả lời được các câu hỏi của cô.
- Trẻ 4 tuổi: biết tên gọi hình trước và sau khi tạo thành như cháu Thảo, Bảo, My
- Trẻ 2-3 tuổi: biết tên gọi hình như An, Đặng Bảo, Tuấn Anh,...

- Trẻ tích cực trong hoạt động ngoài trời và hoạt động vui chơi.

3. Sự kiện đặc biệt: Không có

-----  
**Thứ 5 ngày 12 tháng 03 năm 2026**

## **TRÒ CHUYỆN SÁNG**

**Đề tài: Trò chuyện về con hươu cao cổ**

- Cô đưa tranh
- Đây là con gì?
- Ai có nhận xét về hươu cao cổ
- Vì sao hươu cao cổ lấy được lá cây trên cao?
- Hươu cao cổ ăn gì?
- Cô nhận xét chốt lại và giáo dục trẻ.

## **CHỮ CÁI**

**Đề tài: Tập tô chữ cái h,k**

### **I. Mục đích - yêu cầu**

#### **1. Kiến thức**

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết được chữ cái h,k biết cầm bút tô chữ cái h, k theo đúng chiều mũi tên, ngồi đúng tư thế, biết tô chữ theo thứ tự từ trái qua phải, từ trên xuống dưới.
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ phát âm được chữ cái h, k biết tô h, k chữ rỗng, biết tô màu tranh, ngồi đúng tư thế theo hướng dẫn của cô.
- Trẻ 2, 3 tuổi: Trẻ biết cầm bút tô màu tranh, và tô được chữ h, k rỗng theo hướng dẫn của cô và theo khả năng

#### **2. Kỹ năng**

- Trẻ 5 tuổi: Rèn kỹ năng cầm bút, tư thế ngồi, kỹ năng tô màu, tô chữ cho trẻ.
- Trẻ 4 tuổi: Phát triển khả năng quan sát, kỹ năng cầm bút, tư thế ngồi, tô màu cho trẻ.
- Trẻ 2, 3 tuổi: Rèn kỹ năng cầm bút, kỹ năng tô màu cho trẻ

#### **3. Giáo dục**

- Giáo dục trẻ ngồi đúng tư thế, cách cầm bút, hứng thú vào bài.

### **II. Chuẩn bị**

- Mẫu của cô
- Vở tập tô, bút chì, bút màu đủ cho trẻ
- Bàn ghế đúng quy cách đủ cho trẻ

### **III. Cách tiến hành:**

<b>Hoạt động của cô</b>	<b>Hoạt động của trẻ</b>
<b>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</b> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cô cho trẻ chơi trò chơi “Cái gì trong hộp”</li><li>- Bạn nào giỏi lên khám phá hộp quà có gì nào?</li><li>- Đó là chữ cái gì? Có cấu tạo như thế nào?</li><li>- Hôm nay cô còn có rất nhiều bức tranh nữa chúng mình cùng quan sát xem cô có bức tranh gì nhé?</li></ul>	Trẻ chơi trò chơi cùng cô  -Trẻ trả lời cô

## 2. Hoạt động 2: Phát triển bài

\* 5tuổi

Trời tối rồi! Trời sáng rồi!

- Trên bảng cô gắn một bức tranh có rất nhiều hình ảnh.

+ Bạn nào cho cô biết bức tranh có hình ảnh chữ cái nào?

+ Chữ h

- Đây là chữ gì?

- Cho trẻ phát âm lại.

- Đây là chữ gì?

- Trẻ phát âm lại cùng cô.

- Cô còn chữ cái nào đây?

- À đúng rồi đây là chữ h viết thường.

- Cô mời các bạn đọc cùng cô.

=> Chữ h in hoa, chữ h in thường, chữ h viết thường có cách viết khác nhau nhưng cùng có cách phát âm giống nhau là h.

- Cô cho trẻ phát âm h

- Bên cạnh có bông hoa có chữ cái cả lớp tô màu bông hoa có chữ cái h

- Ngoài hình ảnh này cô có hình ảnh gì đây?

- Nói hình vẽ có từ chứa chữ cái h với chữ cái h

- Tô màu hình vẽ, đồ các nét chữ theo nét chấm mờ để hoàn thành các từ

- Đồ theo nét chữ cái h.

- Trước khi tô cô cầm bút bằng mấy đầu ngón tay? Khi tô cô sẽ đặt bút vào nét chấm đầu tiên sau đó cô sẽ tô lần lượt cho đến hết đường chấm mờ từ dưới lên trên, từ trên xuống dưới.

- Cô vừa hướng dẫn chúng mình tô chữ cái h rồi, cô còn có một chữ cái nữa chúng mình có muốn biết đó là chữ cái gì không?

+ Chữ cái k: Cô hướng dẫn tương tự

- Các bạn 5 tuổi đã sẵn sàng thực hiện chưa?

- Trước khi tập tô chúng mình ngồi như thế nào?

Cách cầm bút như thế nào?

Trẻ thực hiện

Trẻ quan sát

Trẻ trả lời

Trẻ trả lời

2-3 trẻ trả lời

Trẻ phát âm

- 2 ý kiến

Trẻ quan sát và lắng nghe

Trẻ phát âm

Trẻ nghe

Trẻ trả lời

Trẻ quan sát

Trẻ chú ý

Trẻ quan sát

Trẻ quan sát

Trẻ trả lời

Trẻ trả lời

2- 3 ý kiến

Trẻ trả lời

1-2 trẻ trả lời

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo dục trẻ giữ gìn đồ dùng đồ chơi, bảo vệ sản phẩm của mình, giáo dục trẻ có hành vi giữ gìn, bảo vệ sách.</li> <li>- Bây giờ các bạn 5 tuổi sẽ giờ vở đến trang có chứa chữ cái h, k để thực hiện.</li> <li>- Trẻ 5 tuổi thực hiện <ul style="list-style-type: none"> <li>* Tương tự cô hướng dẫn trẻ 2,3,4 tuổi.</li> </ul> </li> <li>- Cô phát vở thực hành cho trẻ 2,3,4 tuổi thực hành bài tập</li> <li>- Cô quan sát giúp đỡ trẻ thực hiện</li> <li>- Cô nhận xét bài</li> </ul> <p><b>3. Hoạt động 3: Kết thúc:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nhận xét giờ học</li> <li>- Cho trẻ hát bài quả và đi ra sân</li> </ul>	<p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ thực hiện Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ nghe Trẻ thực hiện</p>
--	--

## HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

**Đề tài: Quan sát con nhím**

**Trò chơi: Bắt trước tạo dáng**

**Chơi theo ý thích**

### I. Mục đích yêu cầu:

- Trẻ biết quan sát nhận xét về đặc điểm bên ngoài của con nhím.
- Phát triển khả năng quan sát và ghi nhớ có chủ định cho trẻ.
- Giáo dục trẻ giữ gìn đồ dùng, đồ chơi, chơi đoàn kết.

### II. Chuẩn bị:

- Chỗ cho trẻ quan sát và hoạt động

### III. Các hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>1. Hoạt động 1: Quan sát con nhím</b> Trón cô! trón cô - Cô đâu!</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô có con gì?</li> <li>- Con nhím sống ở đâu?</li> <li>- Nhím thích ăn gì?</li> <li>- Con nhím có những đặc điểm gì?</li> <li>- Lông của nó như thế nào?</li> <li>- Những chiếc lông có tác dụng gì?</li> <li>- Cô khái quát lại các đặc điểm nổi bật của con nhím.</li> <li>- Giáo dục trẻ biết yêu quý các con vật trong rừng.</li> </ul>	<p>Trẻ xếp hàng ra sân quan sát thời tiết</p> <p>4 - 5 ý kiến của trẻ.</p> <p>2 - 3 ý kiến của trẻ.</p> <p>2 - 3 ý kiến của trẻ.</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p>
<p><b>2. Hoạt động 2: Trò chơi Bắt trước tạo dáng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô hướng dẫn luật chơi, cách chơi.</li> </ul>	<p>Trẻ biết cách chơi, luật chơi.</p>

- Tổ chức cho trẻ chơi và gây hứng thú cho trẻ.	Trẻ hứng thú chơi.
<b>3. Hoạt động 3:</b> Chơi theo ý thích. Cho trẻ chơi theo ý thích cô bao quát trẻ	Trẻ hứng thú chơi theo ý thích

## **HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

### **Nghe truyện: Chú dê đen.**

Các bé lại lắng nghe xem có tiếng gì nhé

– Cô mở tiếng con dê kêu đó là tiếng gì?  
– Đúng rồi đó là tiếng kêu của dê trắng đang đi vào rừng đậy và trong chuyến đi này có một tình huống bí mật xảy ra với bạn dê, các con có muốn biết đó là tình huống gì không? Vậy chúng mình cùng lắng nghe cô kể câu truyện “Chú dê đen” nhé

– Cô kể lần 1: Kể diễn cảm

– Cô giới thiệu tên truyện

– Lần 2: Để xem diễn biến câu truyện như thế nào chúng mình cùng hướng lên màn hình nhé.

– Cho trẻ xem video về nội dung câu chuyện chú dê đen

– Câu truyện các con vừa xem là truyện gì?

+Giảng nội dung

– Truyện kể về chú dê trắng vào rừng kiếm cỏ non để ăn và nước mát để uống nhưng vì nhút nhát nên khi gặp sói đã bị sói ăn thịt đấy các con ạ.

– Còn chú dê đen cũng vào rừng tìm cỏ non để ăn và nước mát để uống khi gặp chó sói, dê đen đã dũng cảm đuổi được chó sói đi.

– Trong câu truyện này các con học tập ai?

### **Ôn số và chữ cái đã học**

#### **Vệ sinh trả trẻ**

- Cô cho trẻ vệ sinh lớp học cùng cô, vệ sinh cá nhân.

- Cô gợi ý cho trẻ tự nhận xét mình và bạn

- Cô nhận xét chung, cho trẻ cắm cờ hoa bé ngoan.

- Trả trẻ.

## **NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

### 1. Sĩ số

- Tổng số trẻ: 27 .Số trẻ đi học: 24 .Số trẻ nghỉ học: 03

- Những trẻ nghỉ học, lý do: Trẻ xin nghỉ ốm

### 2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: Trẻ đi học có sức khỏe tốt.
  - Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ nhanh nhẹn vui vẻ lễ phép.
  - Kiến thức kỹ năng: Trẻ thực hiện tốt theo cô bài thể dục sáng.
  - Kiến thức kỹ năng bài dạy phù hợp với nhận thức của trẻ. Một số trẻ có kỹ năng tô màu tiến bộ như cháu Tú Anh, Đạt
  - Trẻ tích cực trong hoạt động ngoài trời và hoạt động vui chơi.
3. Sự kiện đặc biệt: Không có

**Thứ 6 ngày 13 tháng 3 năm 2026**

### **TRÒ CHUYỆN SÁNG**

**Đề tài: Trò chuyện về cách bảo tồn các loài vật sống trong rừng**

- Cô đưa tranh về các loài động vật sống trong rừng để trẻ gọi tên các con vật đó.
- Chúng mình có biết ngôi nhà của các con vật này ở đâu không?
- Nếu không có rừng các loài vật này có nơi ở và tìm kiếm được thức ăn không?
- Vậy chúng mình phải làm gì để bảo vệ các loài vật này?
- Cô nhận xét chốt lại và giáo dục trẻ.

### **VĂN HỌC**

**Đề tài: Dạy trẻ kể chuyện: Chú dê đen**

#### **I. Mục đích yêu cầu**

##### **1. Kiến thức:**

- Trẻ 5 tuổi : Trẻ nhớ được tên câu chuyện, tên các nhân vật trong truyện: Dê trắng, dê đen, Chó sói. Trẻ hiểu được nội dung câu chuyện, trẻ kể nối tiếp các đoạn theo trình tự câu chuyện, đóng vai nhân vật kể truyện cùng cô.( MT10)
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ nhớ được tên câu chuyện, tên các nhân vật trong truyện: Dê trắng, dê đen, Chó sói. Hiểu được nội dung câu chuyện, đóng vai nhân vật kể truyện cùng cô. ( MT10)
- Trẻ 2-3 tuổi: Trẻ nhớ được tên câu chuyện, tên các nhân vật trong truyện: Dê trắng, dê đen, Chó sói( MT10).

##### **2. Kỹ năng:**

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết lắng nghe cô kể chuyện và biết thể hiện ngữ điệu giọng của các nhân vật trong truyện, trẻ trả lời các câu hỏi rõ ràng.
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết lắng nghe cô kể chuyện và biết thể hiện ngữ điệu giọng của các nhân vật trong truyện theo cô.
- Trẻ 2-3 tuổi: Trẻ biết lắng nghe cô kể chuyện .

##### **3. Giáo dục:**

- Giáo dục trẻ phải dũng cảm, bình tĩnh giải quyết mọi chuyện

#### **II. Chuẩn bị**

- Phần mềm Powerpoint có các slide nội dung câu truyện “Chú dê đen”.
- Khung diễn rối câu chuyện: “Chú dê đen”.
- Nhạc có bài “Đố bạn”.
- Mũ các nhân vật: Chó sói, dê trắng, dê đen.
- Khung cảnh khu rừng có cây cối, cỏ, hoa,...

### III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</b>            Cho trẻ hát và vận động minh họa bài: “Đố bạn”.            + Trong bài hát có nhắc tới những con vật gì?            + Những con vật đó sống ở đâu?            - Có 1 câu chuyện kể về 2 chú dê lần lượt đi vào rừng tìm lá non để ăn, nước mát để uống không may gặp phải Chó sói. Chú dê trắng vì nhút nhát nên đã bị Chó sói ăn thịt còn chú dê đen vì thông minh và dũng cảm nên đã không bị ăn thịt mà còn đuổi được Chó sói đi, cô đố các con đó là nội dung của câu chuyện nào?</p> <p><b>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</b>            * Cô diễn rối câu chuyện: “Chú dê đen” cho trẻ xem.            + Các con vừa được xem vở rối gì?            + Trong vở rối có những nhân vật nào?            * Cô kể chuyện lần 2 + phần mềm powerpoint có nội dung câu chuyện.            - Đàm thoại:            + Cô vừa kể cho các con nghe câu truyện gì?            + Chú dê trắng vào rừng làm gì?            + Đang gặm cỏ non Dê trắng gặp ai?            + Chó sói đã hỏi Dê trắng những gì?            + Dê trắng đã trả lời Chó sói như thế nào?            + Chó Sói đã làm gì?            + Khi gặp Chó sói thái độ của Dê đen như thế nào?            + Chó sói hỏi Dê đen những gì?            + Dê đen đã trả lời ra sao?            + Chó sói có ăn thịt Dê đen không? Vì sao?            - Qua câu chuyện này con yêu quý nhân vật nào? Vì sao?            - Giáo dục: Nhờ trí thông minh và sự dũng cảm, chú Dê đen đã đuổi được Chó sói gian ác.            - Cô cho trẻ kể nối tiếp các đoạn truyện theo tổ 1-2 lần.            - Cô giới thiệu câu truyện “Chú dê đen” không những được chuyển thể thành kịch mà còn được viết thành kịch bản để chúng mình tập đóng kịch</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ nghe và đoán tên con vật</li> <li>-Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ nghe</li> <li>- Cả lớp chú ý nghe cô nói và quan sát cô thực hiện</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ xem lần 2</li> <li>- Trẻ trả lời.</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ kể theo tổ</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> </ul>

<p>đây. Các con chắc hẳn đã chọn được nhân vật mà mình muốn thể hiện rồi, cô mời các con lên chọn mũ nhân vật mà mình thích nào!</p> <p>+ Con muốn chọn đóng vai nhân vật gì?</p> <p>+ Khi thể hiện nhân vật Chó sói thì con sẽ nói với ngữ điệu giọng như thế nào?</p> <p>+ Bạn nào muốn đóng vai Dê đen (Dê trắng)?</p> <p>+ Khi đóng vai Dê đen (Dê trắng) con sẽ nói như thế nào?</p> <p>- Sau khi thoả thuận vai diễn xong cô sẽ đóng vai người dẫn truyện, chuẩn bị khung cảnh cho trẻ tập đóng kịch.</p> <p><b>3. HD3 : Kết thúc:</b></p> <p>- Cô nhận xét vở kịch và khen động viên trẻ</p>	<p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ kể truyện keo vai đã nhận</p> <p>- Trẻ nghe và ra chơi.</p>
---	--

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**  
**Đề tài: Tạo hình các con vật bé thích**  
**Trò chơi: Thi xem ai nhanh.**  
**Chơi theo ý thích**

**I. Mục đích yêu cầu:**

- Trẻ biết tạo hình một số con vật mà bé thích bằng các vật liệu khác nhau như: que, lá cây, sỏi, phấn,....
- Phát triển kỹ năng tạo hình và trí tưởng tượng cho trẻ .
- Trẻ biết luật chơi và cách chơi, hứng thú chơi.

**II. Chuẩn bị:**

- Sân chơi sạch sẽ, an toàn cho trẻ.

**III. Các hoạt động:**

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>1. Hoạt động 1: Tạo hình các con vật bé thích</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ kể tên các con vật sống trong rừng</li> <li>- Cho trẻ tạo hình con vật bé thích bằng cách nguyên vật liệu khác nhau.</li> <li>- Cô bao quát giúp đỡ trẻ khi cần.</li> <li>*Giáo dục trẻ bảo vệ, chăm sóc các con vật.</li> </ul> <p><b>2. Hoạt động 2.T/C: Thi xem ai nhanh</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô hướng dẫn luật chơi, cách chơi.</li> <li>- Tổ chức cho trẻ chơi và gây hứng thú cho trẻ.</li> </ul> <p><b>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ chơi theo ý thích cô bao quát trẻ</li> </ul>	<p>Cho trẻ ra sân kể tên một số con vật sống trong rừng. Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ biết cách chơi, luật chơi. Trẻ hứng thú chơi.</p> <p>Trẻ hứng thú chơi theo ý thích</p>

**HOẠT ĐỘNG CHIỀU**  
**BIỂU DIỄN VĂN NGHỆ CUỐI TUẦN**

- Cô cho 1 trẻ lên giới thiệu chương trình văn nghệ cuối tuần cùng cô.
- Trẻ lên biểu diễn, hát múa một số bài hát, bài thơ trong chủ đề .
- + Nhóm các bạn trai.

- + Nhóm các bạn gái hát, hát vận động
- + Cá nhân trẻ lên hát 2 - 3 trẻ.
- Cô động viên khuyến khích trẻ thi đua hát tốt.

### **VỆ SINH NÊU GƯƠNG, PHÁT PHIẾU BÉ NGOAN, TRẢ TRẺ**

- Cô cho trẻ vệ sinh lớp học cùng cô, vệ sinh cá nhân.
- Cô gợi ý cho trẻ tự nhận xét mình và bạn.
- Cô nhận xét chung.
- Phát phiếu bé ngoan, trả trẻ.

### **NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

#### 1. Sĩ số

- Tổng số trẻ: 27 .Số trẻ đi học: 27 .Số trẻ nghỉ học: 0
- Những trẻ nghỉ học, lý do:

#### 2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: Trẻ đi học có sức khỏe tốt.
- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ nhanh nhẹn vui vẻ lễ phép.
- Kiến thức kỹ năng: Trẻ thực hiện tốt theo cô bài thể dục sáng.
- Trẻ đã trả lời được các câu hỏi của cô. Biết kể lại lời thoại của nhân vật Dê Đen và Dê Trắng khá lưu loát và thể hiện được cử chỉ điệu bộ như Châu Huy, Thảo
- Trẻ tích cực trong hoạt động ngoài trời và hoạt động vui chơi.

#### 3. Sự kiện đặc biệt: Không có

**Chuyên môn duyệt**



**Hoàng Thị Huệ**

**Người lập kế hoạch**



**Lê Thị Hồng Ngọc**